

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	Hiểu rõ về gói thầu và trình bày một cách rõ ràng chi tiết về tính chất và mục đích công việc quản lý, duy trì quản lý, duy trì hệ thống cây xanh, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật	Không trình bày hiểu biết về gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, không hợp lý không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật
2	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nêu được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ đối với người dân và thành phố	Không nêu hoặc không phù hợp với gói thầu
II	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
1	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ: (1) Duy trì thảm cỏ, cây cảnh, cây hoa. (2) Cắt tỉa cây bóng mát thực hiện chủ yếu bằng cơ giới.	Có kế hoạch, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ đầy đủ, phù hợp với thực tế, hợp lý và khả thi đối với tất cả các nội dung công việc đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật	Không có hoặc có kế hoạch, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với thực tế, không hợp lý, không khả thi đối

	<p>(3) Kiểm tra cây bóng mát trong danh mục quản lý.</p> <p>(4) Cắt tỉa, chặt hạ, đánh gốc cây, giải tỏa cây gãy đổ, trồng cây thay thế, trồng cây vị trí trống, trồng cây hồ trống, đánh chuyên cây, xây bó via gốc cây và hoàn trả mặt hè.</p> <p>(5) Trồng, chăm sóc cỏ, cây hàng rào, cây trồng mảng, hoa lưu niên, cây cảnh (Trồng dặm thay thế cây cảnh, cây mảng, thảm cỏ già xấu, chết).</p> <p>(6) Bảo vệ, trông giữ củi gỗ.</p> <p>(7) Bảo vệ vùng ảnh hưởng Xuân Sơn.</p> <p>(8) Cải tạo, trồng bổ sung cây cảnh, thảm cỏ tuyến đường trục phát triển thị xã Sơn Tây lý trình km 13+740,6 - km 14+704.</p>		với tất cả các nội dung công việc đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật
III	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
1	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	Có thuyết minh hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện phù hợp với quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm nêu cụ thể tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu trên
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Có cam kết đáp ứng tất cả các tiêu chí nghiệm thu tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật	Không cam kết
3	Năng lực về nhân sự, phương tiện và thiết bị thực hiện gói thầu	Có cam kết huy động đầy đủ nhân sự cần thiết thực hiện gói thầu. Có cam kết các phương tiện, thu gom và vận chuyển là các phương tiện chuyên dụng được phép hoạt động theo quy định của pháp luật về giao	Không cam kết hoặc cam kết không đủ về việc huy động đầy đủ nhân sự cần thiết để thực hiện gói thầu. Không cam kết cung cấp các phương tiện thu gom, vận chuyển bằng phương tiện

		thông và bảo vệ môi trường.	chuyên dụng theo đúng quy định của pháp luật về giao thông và bảo vệ môi trường.
IV	Tiến độ thực hiện gói thầu		
1	Thời gian thực hiện gói thầu	48 tháng	Không đáp ứng được yêu cầu Thời gian thực hiện gói thầu (48 tháng)
2	Tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Không có bảng tiến độ hoặc bảng tiến độ thực hiện thiếu tính hợp lý, không khả thi và không phù hợp với giải pháp kỹ thuật cũng như biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.
V	Biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ		
1	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông	Có biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Không có biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn giao thông hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.
VI	Uy tín của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không vi phạm kèm theo cam kết Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của	Nhà thầu vi phạm uy tín hoặc không có cam kết Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng và chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 19

		Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP
	Kết luận	Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có một nội dung không đạt

Lưu ý: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không yêu cầu

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Không áp dụng.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.